

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 521/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trương Thái H, sinh năm: 1995; địa chỉ: Số C N, Khu phố C, xã T (địa chỉ cũ: thị trấn C, huyện C), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Mai Tường V, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số G N, ấp C, xã C (địa chỉ cũ: xã T, huyện C), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Ngô Thị Bích T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số A Đ, ấp X, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh (theo hợp đồng ủy quyền số công chứng: 003745 ngày 02/08/2025 tại Văn phòng C).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Bà Nguyễn Mai Tường V tự nguyện đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Trương Thái H số tiền nợ gốc: 2.526.260.000đ (Hai tỷ năm trăm hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) theo giấy vay tiền lập ngày 05/05/2023 cùng phần bổ sung viết ngày 30/06/2023. Thời hạn trả nợ như sau:

- Đến ngày 15/12/2025, bà Nguyễn Mai Tường V có nghĩa vụ trả cho ông Trương Thái H số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng);

- Đến ngày 15/12/2026, bà Nguyễn Mai Tường V có nghĩa vụ trả cho ông Trương Thái H số tiền còn lại 526.260.000đ (Năm trăm hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án, bà V có trách nhiệm trả lãi cho ông H với mức lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm là 41.262.600đ (Bốn mươi một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm đồng). Bà V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trương Thái H số tiền tạm ứng án phí là 46.262.962đ (Bốn mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0064844 ngày 16/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Anh Đạt